

Tên:

Lớp: S2...

Ngày giao bài: Thứ..., ngày.../....

Ngày nộp bài: Thứ..., ngày.../....

Từ vựng & Ngữ pháp:

Nghe:

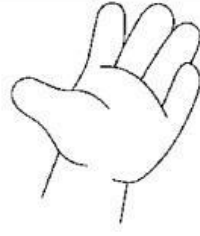


GLOBAL ENGLISH 2

Unit 3: Ready, steady, go - Vocabulary 2 & Starters Speaking

A. VOCABULARY

❖ Parts of the body (Các bộ phận của cơ thể)

				
tummy (n) dạ dày	fingers (n) các ngón tay	foot (n) bàn chân	feet (n) đôi/những bàn chân	toes (n) các ngón chân
				
leg (n) cẳng chân	hand (n) bàn tay	arm (n) cánh tay	nose (n) mũi	head (n) đầu

❖ Extra vocabulary

No.	Words	Meanings	No.	Words	Meanings
1	lamp (n)	đèn	2	garden (n)	vườn

*Note: n = noun: danh từ.

*Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ 1 DÒNG vào vở ghi.

C. HOMEWORK

Exercise 1. Tracing the given words. (Ôn theo các từ cho sẵn.)

tummy tummy fingers fingers
foot foot feet feet
toes toes leg leg hand hand
arm arm nose nose head head
wiggle your fingers nod your head
shake your hands tap one foot

Exercise 2. Circle the correct answers. (Khoanh tròn vào đáp án đúng.)

0.



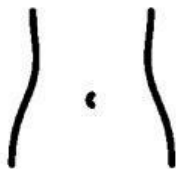
- a. hand
b. my toes

3.



- a. nose
b. arm

1.



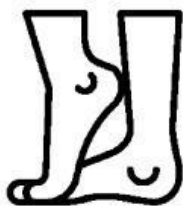
- a. tummy
b. hand

4.



- a. toes
b. fingers

2.



- a. feet
b. fingers

5.



- a. leg
b. arm

Exercise 3. Fill in the missing letters and trace the words. (Điền chữ cái còn thiếu và tô từ.)

0. nose

3. head

1. arm

4. hand

2. toes

5. feet

Exercise 4. Write the body parts from the box. (Viết các bộ phận cơ thể trong bảng vào chỗ trống.)

~~hands~~

fingers

tummy

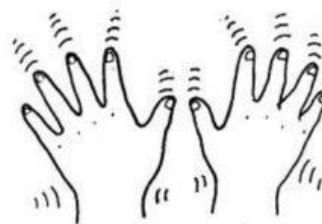
arms

head

foot



0. Shake your hands.



3. Wiggle your



1. Flap your



4. Hop on one



2. Nod your



5. Touch your

Exercise 5. Circle the correct answers. (Khoanh tròn đáp án đúng.)

0. She is sing / singing
a song.



3. We is / are dancing.



1. They are plays /
playing football.



4. Are / Am they
cooking?



2. I am / are not
watching TV.



5. Is he drink /
drinking milk?



CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE

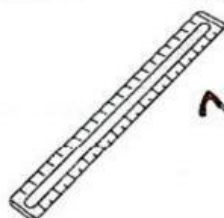
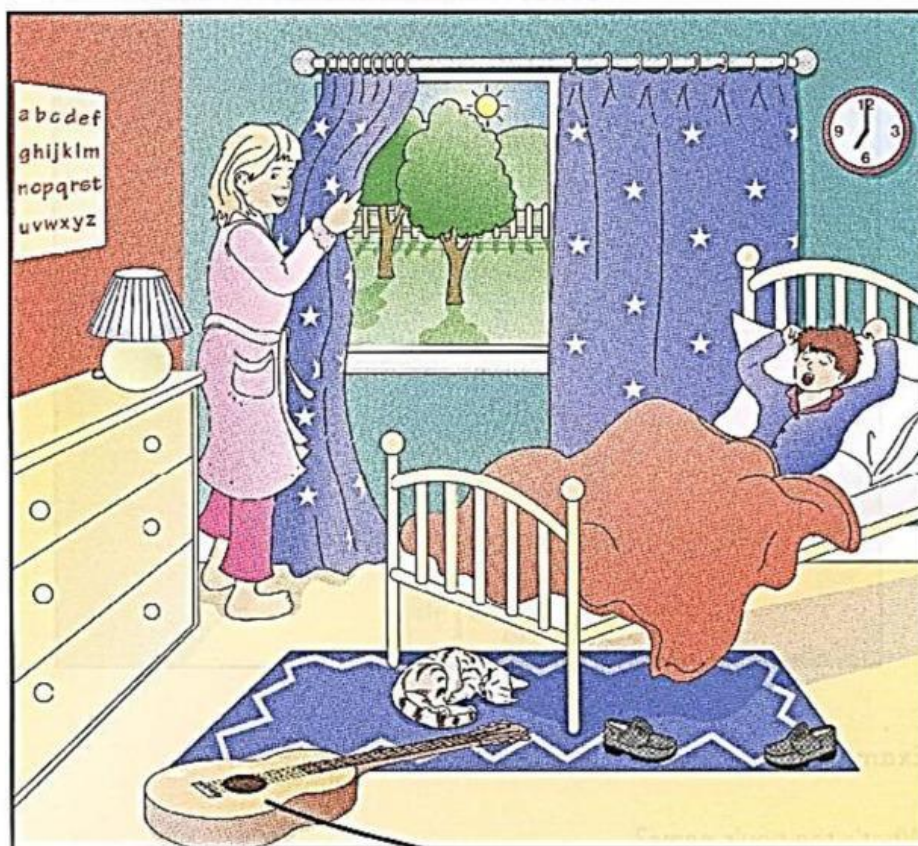
Con nghe bài ở link này: https://soundcloud.com/ms-chi-english/starters-6_test-1_part-01

Listening

Part 1

– 5 questions –

Listen and draw lines. There is one example.



1. How much do you understand the lesson?



2. How do you feel after the lesson?

